

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

3.1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>1) Chuẩn bị triển khai thi công:</p> <p>- Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công: Có bản vẽ tổng thể mặt bằng tổ chức thi công, trong đó thể hiện đầy đủ cách bố trí thiết bị thi công, bãi tập kết vật tư thiết bị theo hướng tuyến ... và trình bày thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường thi công phù hợp như: bố trí lán trại cho công nhân, thiết bị thi công; bố trí kho bãi tập kết vật liệu, chất thải; bố trí đường ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, thông tin liên lạc trong quá trình thi công hợp lý, phù hợp với tiến độ thi công, biện pháp thi công so với hiện trạng công trình xây dựng.</p>	<p>- Có bản vẽ tổng thể mặt bằng tổ chức thi công, trong đó thể hiện đầy đủ cách bố trí thiết bị thi công theo hướng tuyến; bãi tập kết vật tư thiết bị...; Có các thuyết minh về giải pháp, biện pháp tổ chức thi công phù hợp, dễ theo dõi: Thuyết minh đầy đủ các biện pháp bố trí lán trại cho công nhân, thiết bị thi công; bố trí kho bãi tập kết vật liệu, chất thải; bố trí đường ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, thông tin liên lạc trong quá trình thi công hợp lý, phù hợp với tiến độ thi công, biện pháp thi công so với hiện trạng công trình xây dựng.</p>	Đạt
	Không đáp ứng nội dung yêu cầu nêu trên.	Không đạt
<p>2) Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công: Thuyết minh chi tiết về lập, đăng ký và triển khai thực hiện kế hoạch công tác chi tiết cho từng hạng mục công việc thi công: Lắp đặt bộ chống sét van đường dây</p>	<p>Có thuyết minh chi tiết về lập, đăng ký và triển khai thực hiện kế hoạch công tác chi tiết cho từng hạng mục; Thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng cho từng công việc theo yêu cầu.</p>	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
110kV; Thay dao cách ly 110kV; Thay thanh cái 110kV; Thay tủ MK; Thay tủ RTU_Main; Thay TI 110kV...	Không có hoặc thiếu một trong các thuyết minh hoặc giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công không hợp lý, không phù hợp với nội dung yêu cầu.	Không đạt
3) Giải pháp tháo dỡ thu hồi, tháo lắp lại	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công với hiện trạng công trình.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công với hiện trạng công trình.	Không đạt
4) Yêu cầu công nhân trực tiếp thi công của nhà thầu: Để đảm bảo tiến độ thi công công trình, yêu cầu lực lượng công nhân trực tiếp thi công của nhà thầu đăng ký tối thiểu là 20 người.	Có bảng đăng ký danh sách công nhân trực tiếp thi công cho gói thầu với số lượng phù hợp theo yêu cầu tối thiểu là 20 người	Đạt
	Không cung cấp bảng đăng ký danh sách công nhân hoặc có đăng ký nhưng không đáp ứng số lượng	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1) Thời gian cung cấp vật tư phụ kiện và thi công xây dựng công trình: Đề xuất đảm bảo thời gian không quá thời gian yêu cầu tại mục II, chương V.	Đề xuất thời gian thời gian cung cấp vật tư phụ kiện và thi công xây dựng công trình không vượt quá thời gian yêu cầu tại mục II, chương V.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thời gian cung cấp vật tư thiết bị và thi công xây dựng công trình vượt quá thời gian yêu cầu tại mục II, chương V.	Không đạt
2) Lập biểu tiến độ thi công chi tiết, gồm: Biểu tiến độ thi công, biểu tiến độ huy động nhân sự và biểu tiến độ huy	Có lập biểu tiến độ hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công với từng hạng mục công việc không quá thời gian yêu	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
động thiết bị thi công chính cho từng hạng mục công việc không quá thời gian yêu cầu theo quy định tại mục II, chương V.	câu theo quy định tại mục II, chương V.	
	Không lập biểu tiến độ hoặc thiếu một trong các biểu tiến độ hoặc biểu tiến độ không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công với từng hạng mục công việc và có thời gian vượt quá yêu cầu theo quy định tại mục II, chương V.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.3.1. Cách thức tổ chức quản lý dự án.		
a. Trách nhiệm của nhà thầu thi công xây dựng theo quy định tại điều 13 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021	Có thuyết minh đầy đủ, chi tiết các hạng mục, công việc nhà thầu phải thực hiện theo quy định tại điều 13 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021	Đạt
	Không có hoặc thuyết minh nhưng thiếu một trong các hạng mục, công việc theo quy định tại điều 13 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021	Không đạt
b. Chức năng, nhiệm vụ các cá nhân, phòng, ban của nhà thầu trong công tác quản lý trong các giai đoạn: (i) Kế hoạch chuẩn bị triển khai thi công; (ii) Kế hoạch tổ chức mua sắm và tập kết VTTB cho công trình kể từ khi ký kết hợp đồng xây lắp; (iii) Kế hoạch phối hợp với đơn vị Quản lý vận hành khảo sát đăng ký cắt điện và kế hoạch	Có thuyết minh đầy đủ, chi tiết, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công và tiến độ thi công.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không chi tiết, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<i>triển khai thi công; (iv) Kế hoạch tổ chức kiểm tra trong quá trình thi công và lập hồ sơ quản lý chất lượng để nghiệm thu thanh quyết toán</i>		
3.3.2. Cách thức Tổ chức quản lý hiện trường		
a. Chức năng, nhiệm vụ các nhân sự chủ chốt (<i>Chỉ huy trưởng, Cán bộ kỹ thuật phụ trách thi công phần điện, Cán bộ kỹ thuật phụ trách thi công phần xây dựng và Cán bộ kỹ thuật phụ trách thi công phần an toàn</i>) xuyên suốt quá trình tổ chức quản lý tại hiện trường	Có thuyết minh đầy đủ, chi tiết, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công và tiến độ thi công.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không chi tiết, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.4. Các biện pháp **bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:**

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1) Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công: Nhà thầu thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công cho từng hạng công việc cụ thể như: Lắp đặt bộ chống sét van đường dây 110kV; Thay dao cách ly 110kV; Thay thanh cái 110kV; Thay tủ MK; Thay tủ RTU_Main; Thay TI 110kV...	Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công.	Đạt
	Không có hoặc thiếu một trong các thuyết minh hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công.	Không đạt
2) Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công và đăng ký danh sách đơn vị thí nghiệm hợp chuẩn thực	Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đăng ký danh sách đơn vị thí nghiệm hợp chuẩn thực hiện toàn bộ	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
hiện toàn bộ công tác thí nghiệm vật tư phụ kiện, xác định cường độ bê tông và thí nghiệm hiệu chỉnh...	công tác thí nghiệm vật tư, phụ kiện, đầm nén đất và thử nghiệm cường độ bê tông	
	Không có hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công hoặc không đăng ký tên đơn vị thí nghiệm hợp chuẩn thực hiện toàn bộ công tác thí nghiệm vật tư, phụ kiện, đầm nén đất và thử nghiệm cường độ bê tông	Không đạt
3) Hồ sơ quản lý chất lượng điện tử	<ul style="list-style-type: none"> - Có văn bản cam kết thực hiện nhật ký thi công điện tử và biên bản nghiệm thu điện tử trên phần mềm Quản lý Đầu tư xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (https://imis.evn.com.vn) trong giai đoạn triển khai thi công xây dựng công trình. - Đăng ký danh sách cán bộ chủ chốt sử dụng chữ ký số (Sim CA) đầy đủ số lượng, gồm: Chỉ huy trưởng, cán bộ kỹ thuật phụ trách an toàn, cán bộ kỹ thuật thi công phụ trách phần xây dựng và cán bộ kỹ thuật thi công phụ trách phần điện. - Có mô tả cách thức thực hiện lập nhật ký điện tử và biên bản nghiệm thu điện tử trên phần mềm Quản lý Đầu tư xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (https://imis.evn.com.vn) theo quy định tại điểm 10.3, khoản 10, mục III, chương V. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có cam kết, hoặc - Không đăng ký hoặc đăng ký danh sách cán bộ chủ chốt không đầy đủ số lượng, hoặc - Không mô tả hoặc có mô tả cách thức thực hiện lập nhật ký điện tử và biên bản nghiệm thu điện tử nhưng không đầy đủ nội dung theo yêu cầu tại điểm 10.3, khoản 10, mục III, 	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	chương V.	
<p>4) An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Đối với lực lượng công nhân trực tiếp tham gia thi công theo quy định tại khoản 4 mục 3.1 chương III E-HSMT phải được huấn luyện, sát hạch an toàn điện, đồng thời cung cấp bản scan bản gốc hoặc bản sao được công chứng, chứng thực thẻ an toàn hoặc giấy chứng nhận đã qua huấn luyện an toàn đạt yêu cầu của đơn vị có chức năng theo quy định của pháp luật còn hiệu lực lưu hành.</p>	<p>Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Đối với lực lượng công nhân trực tiếp tham gia thi công theo quy định tại khoản 4 mục 3.1 chương III E-HSMT phải được huấn luyện, sát hạch an toàn điện, đồng thời cung cấp bản scan bản gốc hoặc bản sao được công chứng, chứng thực thẻ an toàn hoặc giấy chứng nhận đã qua huấn luyện an toàn đạt yêu cầu của đơn vị có chức năng theo quy định của pháp luật còn hiệu lực lưu hành</p>	Đạt
	<p>Không có hoặc có có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Đối với lực lượng công nhân trực tiếp tham gia thi công theo quy định tại khoản 4 mục 3.1 chương III E-HSMT không có hoặc không đủ số lượng thẻ an toàn/giấy chứng nhận đã qua huấn luyện an toàn đạt yêu cầu của đơn vị có chức năng theo quy định của pháp luật còn hiệu lực lưu hành</p>	Không đạt
<p>5) Phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	<p>Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	Đạt
	<p>Không có hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	Không đạt
<p>6) Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	<p>Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	Đạt
	<p>Không có hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng</p>	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
7) Kế hoạch tổng hợp về an toàn theo quy định tại phụ lục III Nghị định số 06/2021/NĐ-CP: Kế hoạch tổng hợp về an toàn hợp lý, khả thi phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Có kế hoạch tổng hợp về an toàn đầy đủ nội dung theo quy định tại phụ lục III Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021, các nội dung này phải hợp lý, khả thi phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Không có hoặc thiếu các nội dung theo quy định hoặc thuyết minh các nội dung kế hoạch an toàn không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Bảo hành: Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành < 12 tháng.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Có tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	Không đạt

3.6. Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có): **Không yêu cầu**

3.7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1) Kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP	Nhà thầu không vi phạm các quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP	Đạt
	Nhà thầu vi phạm một trong các quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP	Không đạt
2) Chất lượng thực hiện các hợp đồng tương tự trong khoảng thời gian 03 năm trước thời điểm đóng thầu: Để chứng minh chất lượng các hợp đồng tương tự đã thực hiện không xảy ra sự cố mất an toàn trong quá trình vận hành. Nhà thầu cung cấp kèm theo E-HSDT văn bản xác nhận hoặc giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc đơn vị trực tiếp quản lý vận hành lưới điện xác nhận nội dung công trình “vận hành an toàn, không có sự cố được xác định do lỗi của nhà thầu thi công” tối thiểu 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu ít nhất 02 công trình năng lượng “Đường dây và trạm biến áp” từ cấp II trở lên.	Có Bản scan bản gốc hoặc bản sao được công chứng, chứng thực văn bản xác nhận hoặc giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc đơn vị trực tiếp quản lý vận hành lưới điện xác nhận nội dung công trình “vận hành an toàn, không có sự cố được xác định do lỗi của nhà thầu thi công” tối thiểu 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu ít nhất 02 công trình năng lượng “Đường dây và trạm biến áp” từ cấp II trở lên.	Đạt
	Không có Bản scan bản gốc hoặc bản sao được công chứng, chứng thực văn bản xác nhận hoặc giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc đơn vị trực tiếp quản lý vận hành lưới điện xác nhận nội dung công trình “vận hành an toàn, không có sự cố được xác định do lỗi của nhà thầu thi công” tối thiểu 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu ít nhất 02 công trình năng lượng “Đường dây và trạm biến áp” từ cấp II trở lên để chứng minh.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Có tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	Không đạt

3.8. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1) Đối với các vật tư	- Có bảng liệt kê Nhà sản xuất và Nhà	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
thiết bị do nhà thầu cung cấp	<p>cung cấp vật tư, phụ kiện của các mặt hàng nêu tại Mẫu số 01B. Bảng kê hạng mục công việc – Chương IV E-HSMT.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng nguyên tắc hoặc giấy cam kết của nhà sản xuất (hoặc nhà cung cấp) của các mặt hàng nêu tại Mẫu số 01B. Bảng kê hạng mục công việc – Chương IV E-HSMT. - Có bảng kê khai chào thầu đặc tính kỹ thuật các loại VTTB đáp ứng yêu cầu được quy định chi tiết tại Điểm 2.2, khoản 2, Mục III, Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật. - Nhà thầu phải xuất trình biên bản thử nghiệm điển hình của (i) <i>Kẹp nhôm cao thế</i>; (ii) <i>Đầu cosse Cu 150</i>; (iii) <i>Đầu cosse Cu 50</i> được thực hiện bởi phòng thử nghiệm độc lập đạt chứng chỉ ISO/IEC 17025 và các kết quả thí nghiệm của các sản phẩm chào đạt theo yêu cầu theo quy định tại tiêu chí đánh giá VTTB tại Điểm 2.2, khoản 2, Mục III, Chương V. Đồng thời, nhà thầu phải cung cấp kèm theo E-HSĐT chứng chỉ ISO/IEC 17025 của phòng thử nghiệm độc lập còn hiệu lực tại thời điểm thực hiện các kết quả thí nghiệm cho các sản phẩm theo yêu cầu trên 	
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt